

ĐẠI HỌC HUẾ	
Số:.....1379.....	
ĐẾN Ngày:.....16/7/2019.....	
Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2020	
Chuyển:.....	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2020, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.


Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ ĐẶT HÀNG
ĐƯA RA TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2020**

Đơn vị giao tuyển chọn: Đại học Huế

(Kê hoạch theo Quyết định số 1815/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
1.	Quyền lực trong tương tác lớp học tiếng Anh trong giáo dục đại học ở Việt Nam dưới góc độ lý thuyết phân tích diễn ngôn phê phán.	<ul style="list-style-type: none">- Làm rõ vấn đề quyền lực và thực trạng sử dụng quyền lực trong diễn ngôn lớp học của các đối tượng tham gia giao tiếp trong lớp học tiếng Anh trình độ đại học ở Việt Nam theo phương pháp phân tích diễn ngôn phê phán.- Đề xuất được các giải pháp chiến lược cho việc sử dụng diễn ngôn lớp học, hiệu quả trong tương tác lớp học nhằm nâng cao hiệu quả của việc dạy và học tiếng Anh trong giáo dục đại học.	<ul style="list-style-type: none">1. Sản phẩm khoa học:<ul style="list-style-type: none">- 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus (được chấp nhận đăng).- 01 bài báo trên tạp chí quốc tế.- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HĐGSNN.2. Sản phẩm đào tạo:<ul style="list-style-type: none">- 02 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài.3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:<ul style="list-style-type: none">- Sổ tay diễn ngôn tương tác lớp học (bản in/bản số hóa/ bản nghe audio các mẫu câu/ mẫu hội thoại đã được chọn lọc và tối ưu hóa) và hướng dẫn sử dụng dành cho GV các trường ĐH/CĐ có giảng dạy Ngoại ngữ (tiếng Anh) hoặc các Sinh viên năm cuối ngành Sư phạm Ngoại ngữ (tiếng Anh).- Tài liệu bồi dưỡng giáo viên về vấn đề quyền lực và sử dụng quyền lực trong dạy học ngoại ngữ, tập trung vào vấn	400	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
			đề tương tác lớp học/ diễn ngôn lớp học.		
2.	Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ đối với khu vực Đông Nam Á giai đoạn 1991 đến nay và gợi ý chính sách cho Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở cho việc hoạch định chính sách và chính sách cụ thể của Hoa Kỳ đối với khu vực Đông Nam Á nói chung, các nước tiêu biểu trong khu vực nói riêng từ sau năm 1991 đến nay. - Rút ra những gợi ý về chính sách cho Việt Nam. 	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí quốc tế; - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HDGSNN; - 01 Sách tham khảo. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản đề xuất chính sách cho Việt Nam dựa trên chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ đối với khu vực Đông Nam Á giai đoạn 1991 đến nay. 	300	0
3.	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Lý luận và thực tiễn tại các khu công nghiệp ở miền Trung Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ khung lý luận về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở Việt Nam trong cách nhìn đối chiếu với pháp luật quốc tế dưới góc độ quản lý Nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng - Đánh giá việc thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại các khu công nghiệp miền Trung Việt Nam. - Đề xuất được các giải pháp thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp theo hướng tăng cường sự cam kết của doanh nghiệp đối với xã hội và giám sát 	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí quốc tế. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HDGSNN. - 01 Sách tham khảo. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản khuyến nghị các giải pháp thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tại các khu công nghiệp miền Trung Việt Nam. 	350	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
		của cộng đồng trong thực hiện trách nhiệm xã hội.			
4.	Giải quyết xung đột pháp luật về hôn nhân giữa những người cùng giới tính.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận về xung đột pháp luật liên quan tới hôn nhân giữa những người cùng giới tính. - Làm rõ những hệ quả pháp lý khi xảy ra xung đột pháp luật về hôn nhân giữa những người cùng giới tính, nhu cầu và phương thức giải quyết các xung đột đó. - Khuyến nghị các giải pháp cho Việt Nam trong giải quyết xung đột về pháp luật về hôn nhân giữa những người cùng giới tính. 	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus (được chấp nhận đăng). - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HDGSNN. - 01 Sách tham khảo. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản khuyến nghị hoàn thiện pháp luật cho Việt Nam trong giải quyết xung đột về pháp luật về hôn nhân giữa những người cùng giới tính. 	400	0
5.	Nghiên cứu giá trị nghệ thuật của các biểu tượng Tứ thời trong mỹ thuật thời Nguyễn, bảo tồn và ứng dụng vào đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu giá trị nghệ thuật của các biểu tượng Tứ thời trong mỹ thuật thời Nguyễn. - Nghiên cứu thực trạng bảo tồn giá trị nghệ thuật của các biểu tượng Tứ thời trong mỹ thuật thời Nguyễn. - Nghiên cứu khai thác sử dụng giá trị nghệ thuật của các biểu tượng Tứ thời trong mỹ thuật thời Nguyễn và áp dụng vào quá trình đào tạo tại các cơ 	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo trên tạp chí quốc tế. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học liệu phục vụ đào tạo đại học trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật. 	300	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
		sở đào tạo nghệ thuật.			
6.	Thơ Việt Nam đầu thế kỉ XXI nhìn từ lý thuyết phê bình huyền thoại.	<ul style="list-style-type: none"> - Giải mã thơ Việt nam đầu thế kỷ XXI, từ hệ thống các huyền thoại - như một chất liệu kiến tạo thế giới nghệ thuật. - Chỉ ra mối quan hệ tương hỗ giữa văn học với văn hóa thông qua các khuynh hướng tiếp cận huyền thoại trong thơ Việt nam đầu thế kỷ XXI. 	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus (được chấp nhận đăng); - 01 bài báo trên tạp chí quốc tế; - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HĐGSNN. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 Thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu và giảng dạy thơ Việt Nam đương đại. 	400	0
7.	Các tương tác quang trong chấm lượng tử bán dẫn dạng ellipsoid.	Xác định được sự tồn tại và sự phụ thuộc của hiệu ứng Stark quang học và hiện tượng phách lượng tử vào các tham số bên ngoài, trong cấu trúc chấm lượng tử bán dẫn dạng ellipsoid	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q2 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HĐGSNN; - 01 báo cáo tại hội nghị, hội thảo quốc gia. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 nghiên cứu sinh được hỗ trợ đào tạo theo hướng nghiên cứu của đề tài; - 01 thạc sỹ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. 	600	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
8.	Nghiên cứu xây dựng quy trình xác định đồng thời các chất trong kiểm nghiệm dược phẩm đa thành phần bằng phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử UV-Vis kết hợp chemometrics.	Xây dựng được các quy trình phân tích các thuốc đa thành phần thuộc nhóm thuốc giảm đau hạ sốt, nhóm thuốc tim mạch và nhóm thuốc kháng sinh theo phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử kết hợp với chemometrics đơn giản, dễ áp dụng, chi phí thấp, đảm bảo độ tin cậy.	<p>1. Sản phẩm khoa học (sách, bài báo khoa học...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo quốc tế uy tín thuộc nhóm Q2 của danh mục ISI (được chấp nhận đăng); - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước (trong danh mục có tính điểm của HĐCDGSNN). <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình phân tích xác định đồng thời paracetamol và ibuprofen; paracetamol và axit ascorbic trong dược phẩm hai thành phần; paracetamol, ibuprofen và caffeine trong dược phẩm 3 thành phần thuộc nhóm thuốc giảm đau hạ sốt theo phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử UV-Vis kết hợp. - Quy trình phân tích xác định đồng thời perindopril và indapamide trong các thuốc chữa bệnh tim mạch, cao huyết áp theo phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử UV-Vis kết hợp chemometrics. - Quy trình phân tích xác định đồng thời amoxicilin và clavulanic acid trong thuốc kháng sinh bằng phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử UV-Vis kết hợp chemometrics. 	800	0
9.	Nghiên cứu xây dựng mô	Xây dựng được mô hình xử lý bùn thải của ao nuôi tôm chân trắng công nghiệp	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q3 của danh mục 	600	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
	hình xử lý bùn thải của ao nuôi tôm chân trắng công nghiệp tại Thừa Thiên Huế bằng công nghệ biogas có bổ sung các chủng vi sinh vật có trong chất thải.	tại Thừa Thiên Huế bằng công nghệ biogas (3-5 m3) có bổ sung các chủng vi sinh vật có trong chất thải vùng ven biển Thừa Thiên Huế.	<p>SCIE) (được chấp nhận đăng);</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo trên tạp chí quốc tế (được chấp nhận đăng); - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HĐGSNN. <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình xử lý bùn thải của ao nuôi tôm chân trắng công nghiệp tại Thừa Thiên Huế bằng công nghệ biogas có bổ sung các chủng vi sinh vật có trong chất thải; - Mô hình hình xử lý bùn thải của ao nuôi tôm chân trắng công nghiệp tại Thừa Thiên Huế bằng công nghệ biogas (3-5 m3) có bổ sung các chủng vi sinh vật có trong chất thải vùng ven biển thừa thiên huế; - 02 Mẫu chủng vi sinh vật chuyển hóa nitơ yếm khí - 01 Mẫu chủng vi sinh vật sinh tổng hợp khí methane; - 01 Giải pháp quản lý môi trường ao nuôi tôm chân trắng công nghiệp. 		
10.	Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật làm tăng hàm lượng asiaticoside và hoạt tính chống oxy hóa	Xác định được ảnh hưởng của biện pháp canh tác hữu cơ và an toàn đến hàm lượng asiaticoside và hoạt tính chống oxy hóa trong cây rau má Huế (<i>Centella asiatica</i> L.) tại huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế và chế biến cây rau má làm thực phẩm chức năng.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo quốc tế uy tín thuộc nhóm Q2 của danh mục ISI (được chấp nhận đăng); - 03 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước (trong danh mục có tính điểm của HĐCDGSNN). <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của 	650	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
	trong cây rau má Huế (<i>Centella asiatica</i> L.) và chế biến thực phẩm chức năng.	<p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định hàm lượng asiaticoside và hoạt tính chống oxi hoá trong cây rau má Huế qua các thời kỳ sinh trưởng theo phương thức canh tác truyền thống tại huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế. - Đánh giá được ảnh hưởng của hình thức canh tác hữu cơ và canh tác an toàn đến sinh trưởng, năng suất; hàm lượng asiaticoside và hoạt tính chống oxi hoá của cây rau má Huế. - Xác định được hình thức canh tác cho cây rau má Huế với hàm lượng asiaticoside và hoạt tính chống oxi hóa cao nhất (dự kiến tăng 10-30% so với canh tác truyền thống). - Xây dựng được quy trình chế biến thực phẩm chức năng từ cây rau má có hàm lượng asiaticoside và hoạt tính chống oxi hoá cao nhất. 	<p>đề tài.</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình kỹ thuật canh tác hữu cơ hoặc an toàn để tăng các hợp chất thứ cấp và hoạt tính chống oxi hóa trong cây rau má Huế. - 01 quy trình chế biến cây rau má làm thực phẩm chức năng. - 3 kg bột rau má Huế có hàm lượng các hợp chất thứ cấp và hoạt tính oxi hóa cao. 		
11.	Chế tạo, khảo sát tính chất quang và nghiên cứu quá trình động	- Chế tạo và đánh giá được các tính chất quang, các chuyển dời quang học, và quá trình động học hạt tải của các chấm lượng tử không đồng nhất chứa cadimi.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo quốc tế uy tín thuộc nhóm Q2 của danh mục ISI (được chấp nhận đăng); - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước (trong danh mục có tính điểm của HECDSNN). 	700	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
	lực học hạt tải của các chấm lượng tử không đồng nhất chứa cadimi.	- Xây dựng được quy trình chế tạo QD- LEDs và pin mặt trời dựa trên các chấm lượng tử cấu trúc dị hướng chưa Cd chế tạo được.	<p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình chế tạo các chấm lượng tử không đồng nhất chứa cadimi: CdZnTe, CdSe/CdS và CdSe/Zn quy mô phòng thí nghiệm. - 50 gram CdZnTe, CdSe/CdS và CdSe/Zn có khả năng cải thiện, tăng cường cải thiện, tăng cường tính chất quang, hiệu suất lượng tử (QY) của các chấm lượng tử chứa Cd có cấu trúc dị thể cho các ứng dụng QD-LEDs, pin mặt trời. - Quy trình chế tạo QD- LEDs, Pin mặt trời từ các chấm lượng tử không đồng nhất chứa Cd. - 02 QD- LED và 02 pin mặt trời hiệu năng cao. 		
12.	Nghiên cứu đa dạng di truyền và liên kết quần thể trên cá Chình Hoa (<i>Anguilla marmorata</i>) tại Việt Nam.	Đánh giá được sự đa dạng di truyền và liên kết quần thể trên cá Chình Hoa tại Việt Nam.	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q2 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HĐGSNN. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu đa dạng di truyền và liên kết quần thể trên cá Chình Hoa (<i>Anguilla marmorata</i>) tại Việt Nam. - Trình tự gene COI của các loài cá đăng ký trên genebank. 	500	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
13.	Nghiên cứu xây dựng mã vạch ADN của một số loài cá có giá trị kinh tế tại đầm phá Tam Giang.	Xác định thành công mã vạch ADN của một số loài cá có giá trị kinh tế tại đầm phá Tam Giang.	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế (thuộc nhóm Q4 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HDGSNN. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu mã vạch ADN của một số loài cá có giá trị kinh tế tại đầm phá Tam Giang. - Trình tự gene COI của các loài cá đăng ký trên genebank. 	500	0
14.	Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số toàn vẹn môi trường (EII) phục vụ cho công tác quy hoạch phát triển bền vững các đô thị di sản.	Xây dựng được bộ chỉ số toàn vẹn môi trường (EII) phục vụ cho công tác quy hoạch phát triển bền vững các đô thị di sản.	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q3 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước trong danh mục được tính điểm của HDGSNN; - 01 sách chuyên khảo. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Bộ chỉ tiêu đánh giá về kinh tế, xã hội và môi trường dựa trên các chỉ số đánh giá môi trường toàn diện (EII); - 01 Bản đồ về quy hoạch và sử dụng đất đô thị theo hướng bền vững; 	490	210

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
			<ul style="list-style-type: none"> - 01 Bản kiến nghị/đề xuất chính sách cho quy hoạch phát triển đô thị theo hướng bền vững; - 01 Phim ngắn (video clip) về dự án sẽ được ghi lại để sử dụng trong các khoá tập huấn, đào tạo và hội thảo mở rộng. Phim này sẽ được phát trên các đài truyền hình địa phương và có thể là truyền hình khu vực VTV8 của Việt Nam. 		
CHƯƠNG TRÌNH 562					
15.	Nghiên cứu chế tạo, hoạt tính sinh học và ứng dụng của một số vật liệu mới dạng màng nanocollagen mang nhóm chức, chịu nước từ da cá da trơn phế thải.	Tạo ra được vật liệu collagen mới có kích thước nano dưới dạng màng polyme sinh học hay gel collagen có khả năng chịu nước từ nguồn da cá da trơn phế thải của chế biến thủy sản ở miền Nam Việt Nam.	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q2 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); - 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước thuộc danh mục được tính điểm của HĐGSNN. <p><i>2. Sản phẩm đào tạo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài. <p><i>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu collagen mới có kích thước nano dưới dạng màng polyme sinh học hay gel collagen có khả năng chịu nước từ nguồn da cá da trơn phế thải của chế biến thủy sản ở miền Nam Việt Nam. 	700	0
16.	Nghiên cứu đặc tính và khả năng tái sinh	Xây dựng được quy trình công nghệ tái tạo mô sụn bằng tế bào tủy xương đơn nhân tự thân kết hợp với giá thể fibrin	<p><i>1. Sản phẩm khoa học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q3 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); 	500	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
	mô sụn của tế bào tủy xương đơn nhân (bonne marrow mononuclear cells) và giá thể fibrin giàu tiểu cầu (platelet-rich fibrin scaffold).	giàu tiểu cầu trên mô hình tổn thương sụn khớp ở động vật thí nghiệm	<p>- 01 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước thuộc danh mục được tính điểm của HĐGSNN.</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <p>- 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài.</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <p>- 01 quy trình tạo ra giá thể fibrin giàu tiểu cầu từ máu ngoại vi và từ tủy xương;</p> <p>- 01 quy trình tách tế bào tủy xương đơn nhân và gắn liền giá thể fibrin giàu tiểu cầu;</p> <p>- 01 quy trình tái tạo mô sụn sử dụng tế bào tủy xương đơn nhân kết hợp với giá thể fibrin giàu tiểu cầu từ máu ngoại vi và từ tủy xương trên mô hình tổn thương sụn khớp ở động vật thí nghiệm.</p>		
17.	Nghiên cứu đặc điểm sinh học, sinh thái học và phòng trừ sinh học nấm <i>Didymella bryoniae</i> gây bệnh nứt thân chảy nhựa cây dưa hấu ở miền Trung Việt Nam.	Xác định được đặc điểm sinh học, sinh thái của nấm <i>Didymella bryoniae</i> gây bệnh và vi sinh vật đối kháng để phòng trừ bệnh chảy nhựa cây dưa hấu do nấm gây ra.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <p>- 01 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q3 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng);</p> <p>- 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus (được chấp nhận đăng);</p> <p>- 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước thuộc danh mục được tính điểm của HĐGSNN;</p> <p>- 01 sách được xuất bản.</p> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <p>- 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài;</p> <p>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu</p>	600	0

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm và yêu cầu, chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật đối sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu)	
				NSNN	Nguồn khác
			của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: - Trình tự đoạn gen ITS rDNA của vi sinh vật đối kháng có mã số Genbank; - 01-02 chủng vi khuẩn đối kháng với nấm có khả năng hạn chế bệnh hại.		
18.	Đánh giá hiện trạng quần thể và đa dạng di truyền của các loài nhông cát giống <i>Leiolepis</i> Cuvier, 1829 (Reptilia) ở tỉnh Thừa Thiên Huế.	Đánh giá được hiện trạng quần thể, đa dạng di truyền của các loài nhông cát giống <i>Leiolepis</i> Cuvier, 1829 ở tỉnh Thừa Thiên Huế.	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q3, Q4 của danh mục SCIE) (được chấp nhận đăng); - 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước thuộc danh mục được tính điểm của HĐGSNN. 2. Sản phẩm đào tạo: - 01 thạc sĩ bảo vệ thành công theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Hỗ trợ đào tạo 02 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: - Trình tự DNA của mẫu nhông cát có mã số GenBank.	600	0

(danh mục gồm 18 đề tài)